TÒA ÁN NHÂN DÂN H. QUẾ VÕ **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HSST
Ngày 15/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Trị và ông Nguyễn Văn Luân.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa*:** Ông Phùng Đắc Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2020/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2020/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 7 năm 2020, đối với:

Bị cáo Lương Văn N, sinh năm 1998.

HKTT: Bản Đon, xã Cao Lâu, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn D và bà Vi Thị P; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ 4; Vợ, con: chưa có.

- Tiền án: Có 01 tiền án.

Ngày 11/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội ‘‘Trộm cắp tài sản”, theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2018.

- Tiền sự, nhân thân: không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

N DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau: Lương Văn N là đối tượng sử dụng ma túy từ khoảng tháng 12/2019 đến nay. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/4/2020, N đang ở phòng trọ tại thôn Long Khê, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì có nhu cầu sử dụng ma túy, N đi bộ ra khu vực cổng khu công nghiệp Quế Võ II thuộc thôn Long Khê, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tìm mua ma túy. Khi đến cổng khu công nghiệp Quế Võ số II, N gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm, N không quen biết, N hỏi người đàn ông ‘‘*Ở đây có chỗ nào bán đồ không*”, ý hỏi có biết chỗ nào bán ma túy không? người đàn ông nói ‘‘*Mua đồ gì*”, N nói ‘‘*Hàng trắng*”, người lái xe ôm bảo N lên xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đưa N đến xã Chi Lăng, huyện Quế Võ để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực đầu thôn Quế Ổ, xã Chi Lăng, khi này khoảng 13 giờ cùng ngày 03/4/2020, người đàn ông dừng xe và nói ‘‘*Đưa tiền đây để đi lấy hàng*”, N đưa cho người đàn ông 200.000 đồng *(gồm 02 tờ tiền pôlyme mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng)*, người đàn ông cầm tiền rồi đi đâu đó khoảng 5 phút quay lại đưa cho N 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, N biết là ma túy cần mua nên cầm giữ ở lòng bàn tay trái. Người đàn ông nói với N ‘‘chờ để đi có việc xong quay lại đón”, N đồng ý, đứng chờ người đàn ông khoảng 10 phút thì bị lực lượng Công an xã Chi Lăng, huyện Quế Võ phối hợp quần chúng nhân dân bắt quả tang thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Lương Văn N 01 túi nilon màu trắng bên trong có chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký theo quy định;

+ Tạm giữ của Lương Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu “Honor” màu đen bị nứt màng hình đã qua sử dụng và 01 ví da màu nâu bên trong có 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lương Văn D (bố của N), 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lương Văn N và số tiền 38.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 287/KLGĐMT-PC09 ngày 06/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: **“***Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng 0,2237 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine”*.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, Lương Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với N dung trên, tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSQV ngày 11/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Lương Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lương Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như N dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ

đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lương Văn N từ 20 đến 24 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2020. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu "Honor" màu đen bị nứt màn hình đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu bên trong có 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lương Văn Díp (bố của N); 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lương Văn N và số tiền 38.000 đồng nhưng tạm giữ lại chiếc điện thoại và số tiền 38.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo Lương Văn N nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn N tại cơ quan điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Hồi 13 giờ 20 phút, ngày 03/4/2020, tại thôn Quế Ổ, xã Chi Lăng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Công an xã Chi Lăng, huyện

Quế Võ phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang Lương Văn N có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,2237 gam ma túy chất Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Lương Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma tuý làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma tuý hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma tuý trên địa bàn huyện Quế Võ. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, Ngày 11/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội ‘‘Trộm cắp tài sản", theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2018. Bị cáo đã không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh mà tiếp tục thực hiện tội phạm. Lần thực hiện tội phạm này là "tái phạm", đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lương Văn N, N không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với một số tài sản tạm giữ của bị cáo và số tiền 38.000

đồng không liên quan gì đến vụ án cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ lại chiếc điện thoại và số tiền 38.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Lương Văn N 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu "Honor" màu đen bị nứt màn hình đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu bên trong có 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lương Văn D (bố của N); 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lương Văn N và số tiền 38.000 đồng nhưng tạm giữ lại chiếc điện thoại và số tiền 38.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án (*Theo biên bản giao vật chứng ngày 11/6/2020 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ*).

Về án phí: Bị cáo Lương Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Đắc Dũng